|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐẮK LẮK | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| SỞ TƯ PHÁP | Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /TTr-STP | *Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2025* |

**DỰ THẢO**

# **TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định Bãi bỏ một số quyết định của**

**Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2025, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh dự thảo Quyết định bãi bỏ một số quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

***1.1 Cơ sở chính trị***

- Nghị quyết số 27- NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới;

- Chương trình số 35-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

***1.2. Cơ sở pháp lý***

- Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025;

- Luật Đất đai năm 2024;

- Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất thì nội dung xác định hệ số điều chỉnh giá đất;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL;

- Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản QPPL;

- Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Qua thực hiện việc rà soát chuyên đề văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh Qua thực hiện việc rà soát chuyên đề văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (được công bố tại Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 25/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh) và rà soát thường xuyên khi có căn cứ rà soát cho thấy, một số Quyết định QPPL của UBND tỉnh không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành hoặc thực tiễn, nhưng không cần thiết ban hành văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung; một số Quyết định không còn được áp dụng trên thực tế nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL, nên về nguyên tắc, các Quyết định này vẫn được xác định ở trạng thái *“còn hiệu lực”*. Do đó, để đảm bảo tính phù hợp, thống nhất, công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật, việc bãi bỏ các Quyết định này là phù hợp, cần thiết. Qua tổng hợp cho thấy, có các Quyết định cần bãi bỏ cụ thể như sau:

**1. Quyết định số 37/2012/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh Ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**Lý do bãi bỏ:** Hiện nay nội dung và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông đã được quy định tại Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND); Quyết định số 37/2012/QĐ-UBND không còn được áp dụng trên thực tiễn trên thực tiễn nhưng chưa có căn cứ để xác định hết hiệu lực theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025, nên cần bãi bỏ để đảm bảo tính phù hợp, thống nhất của hệ thống pháp luật, giúp việc triển khai áp dụng pháp luật được phù hợp, chính xác[[1]](#footnote-1).

**2. Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của UBND tỉnh Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, ban hành tại Quyết định số 37/2012/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk**

**Lý do bãi bỏ:** Bãi bỏ đồng thời với Quyết định số 37/2012/QĐ-UBND, vì hiện nay nội dung và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông đã được quy định tại Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND (sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND); Quyết định số 03/2015/QĐ-UBNDkhông còn được áp dụng trên thực tiễn nhưng chưa có căn cứ để xác định hết hiệu lực.

**3. Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 06/11/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND đươc ban hành trên cơ sở Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công; Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công. Theo đó, Quyết định quy định mức chi, nội dung chi cho hoạt động khuyến công; quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công; xây dựng, thực hiện chương trình Kế hoạch và triển khai đề án khuyến công. Tuy nhiên, hiện nay theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quy định *“1. Căn cứ quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công và mức hỗ trợ hướng dẫn tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương”*. Như vậy, theo quy định này thì UBND tỉnh không được giao *“xây dựng Quy chế quản lý kinh phí khuyến công địa phương”;*  thay vào đó, giao HĐND tỉnh quy định mức chi hoạt động khuyến công phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương. Như vậy Quyết định không còn phù hợp về thẩm quyền, cần phải bãi bỏ để đảm bảo tính phù hợp, thống nhất của hệ thống văn bản[[2]](#footnote-2).

**4. Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 06/11/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk**

**Lý do bãi bỏ:** Bãi bỏ đồng thời với Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND vì không còn phù hợp về thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 64/2024/TT-BTC.

**5. Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**Lý do bãi bỏ:** Theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 158 Luật Đất đai năm 2024 thì “*Hệ số điều chỉnh giá đất được xác định thông qua việc so sánh giá đất trong bảng giá đất với giá đất thị trường*”. Bên cạnh đó, theo khoản 4 Điều 7 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất thì nội dung xác định hệ số điều chỉnh giá đất được quy định như sau: “*Hệ số điều chỉnh giá đất được xác định theo từng loại đất, vị trí đất, khu vực bằng cách lấy giá đất thị trường chia cho giá đất trong bảng giá đất tại vị trí đất, khu vực đó”.* Mặt khác, Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật cũng không có quy định giao UBND cấp tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất. Do đó, cần bãi bỏ Quyết định này để đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định pháp luật của Trung ương.

**6. Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**Lý do bãi bỏ:** Bãi bỏ đồng thời với Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**7. Quyết định số 30/2023/QĐUBND ngày 12/9/2023 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trực thuộc Sở Y tế**

**Lý do bãi bỏ:** Tại Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 22/2/2025 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Sở Y tế quy định “*thành lập Phòng Dân số thuộc Sở Y tế trên cơ sở giải thể Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nhân lực, tài sản, trang thiết bị về Phòng Dân số thuộc Sở Y tế quản lý và triển khai* *thực hiện”.* Như vậy, Quyết định này không còn đối tượng và phạm vi điều chỉnh, nên cần bãi bỏ cho phù hợp với quy định hiện hành và thực tiễn.

**8. Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế**

**Lý do bãi bỏ:** TheoQuyết định số 422/QĐ-UBND ngày 22/2/2025 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Sở Y tế quy định *“thành lập Phòng An toàn thực phẩm thuộc Sở Y tế trên cơ sở giải thể Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nhân lực, tài sản, trang thiết bị về Phòng An toàn thực phẩm thuộc Sở Y tế quản lý và triển khai thực hiện”*. Do vậy, cần bãi bỏ Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND cho phù hợp quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn.

**9. Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND được xây dựng trên cơ sở Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024). Tuy nhiên, hiện nay các văn bản này đã hết hiệu lực; Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) được thay thế bởi Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025; các Nghị định được thay thế bởi Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Theo đó, có nhiều quy định mới về trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL nói chung và văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh nói riêng như không còn quy định về đề nghị xây dựng văn bản QPPL mà thay bằng đăng ký xây dựng văn bản QPPL; không còn quy định “*lấy ý kiến Sở Tư pháp đối với đề nghị xây dựng văn bản QPPL”;* đối với các dự thảo văn bản do Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo, không còn bắt buộc thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định hoặc họp tư vấn thẩm định…

Như vậy, Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Do đó, để đảm bảo tính phù hợp, thống nhất của hệ thống pháp luật; cũng như, giúp việc áp dụng văn bản được chính xác, cần thiết bãi bỏ văn bản này. Trong thời gian UBND tỉnh chưa ban hành Quyết định quy định xây dựng, ban hành văn bản QPPL, thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

***1. Mục đích ban hành văn bản***

Kịp thời xử lý những Quyết định của UBND tỉnh trình không còn thực hiện hoặc không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn mà không cần ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế; đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật, góp phần điều hành, quản lý, phát triển kinh tế, xã hội của địa phương theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

***2. Quan điểm xây dựng dự thảo quyết định***

Đảm bảo cơ sở pháp lý rõ ràng đối với văn bản cần bãi bỏ; thực hiện đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO**

***1. Đăng ký xây dựng văn bản, phân công soạn thảo***

Ngày 23/5/2025, Sở Tư pháp trình Chủ tịch UBND tỉnh đăng ký xây dựng Quyết định bãi bỏ một số quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số 62/TTr-STP. Chủ tịch UBND tỉnh đã phân công Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo tại Công văn số 6044/UBND-NC ngày 09/6/2025.

***2. Soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến đối với Dự thảo văn bản***

Thực hiện sự phân công của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã xây dựng hồ sơ Dự thảo Quyết định bãi bỏ một số quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk; đồng thời, có Công văn số …… ngày …/6/2025 gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến theo quy định.

Hết thời hạn lấy ý kiến bằng văn bản, Sở Tư pháp đã nhận được văn bản góp ý của …./…. các sở, ban, ngành; …/15 văn bản góp ý của UBND các huyện, thị xã, thành phố. Các ý kiến này đã được Sở Tư pháp nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý, hoàn thiện Dự thảo.

***3. Thẩm định Dự thảo***

Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số …/BCTĐ-STP ngày …/…/2025

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh hồ sơ Dự thảo tại Tờ trình số …/TTr-STP ngày …./…/2025.

Dự thảo đã được các Ủy viên UBND tỉnh thảo luận và nhất trí thông qua.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh: Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau: Quyết định số 37/2012/QĐ-UBND; Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND; Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND; Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND; Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND; Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND; Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND; Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND.

b) Đối tượng áp dụng: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, thi hành, áp dụng các Quyết định nêu trên.

**2. Bố cục của dự thảo văn bản**

Dự thảo được xây dựng theo quy định tại Chương V (thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản) và theo Mẫu số 37 Phụ lục II (mẫu Quyết định của UBND bãi bỏ Quyết định/các quyết định của UBND cùng cấp) ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Theo đó, Dự thảo Quyết định gồm 02 điều, cụ thể:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định

Điều 2. Điều khoản thi hành

**3. Nội dung cơ bản**

Nội dung Dự thảo quy định việc bãi bỏ toàn bộ một số Quyết định QPPL của UBND tỉnh không còn được áp dụng trên thực tế hoặc không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành mà không cần ban hành văn bản thay thế. Văn bản này không có nội dung quy định về chính sách mới hay sửa đổi, bổ sung chính sách hiện có trong các Quyết định.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN THÔNG QUA**

Dự thảo chỉ quy định về việc bãi bỏ một số Quyết định của UBND tỉnh, không phát sinh nguồn nhân lực và tài chính trong triển khai thi hành sau khi Quyết định được thông qua. Do đó, các cơ quan, đơn vị trực tiếp áp dụng trong quản lý, điều hành, không cần bố trí nguồn lực, điều kiện riêng đảm bảo thi hành.

Đề nghị UBND tỉnh ban hành vào Quý II/2025.

**VI. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN**

Không có vấn đề cần xin ý kiến.

Trên đây là Tờ trình Dự thảo Quyết định bãi bỏ một số quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk, Sở Tư pháp kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(*Xin gửi kèm theo: (01) Dự thảo Quyết định; (02) Bản tổng hợp ý kiến góp ý; (03) Báo cáo thẩm định; (04) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (5) Bản Thuyết minh nội dung dự thảo Quyết định với quy định pháp luật hiện hành.)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Giám đốc, các PGĐ Sở;  - Các Sở: NN&MT, Tài chính,  Công Thương, Y tế;  - Lưu: VT, NV1. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Tuấn Quang** |

1. Theo Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk kỳ 2019 - 2023, văn bản này giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu bãi bỏ; tuy nhiên đến nay các văn bản này vẫn chưa được bãi bỏ. [↑](#footnote-ref-1)
2. Hiện nay, Sở Công thương cũng đang tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết quy định mức chi cho hoạt động khuyến công. [↑](#footnote-ref-2)